|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT HẢI PHÒNG****TRƯỜNG THPT VĨNH BẢO** **-------------------------------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****–––––––––––––––––––––––** |
|  Số: 48 /KHTHPTVB |  *Vĩnh Bảo, ngày 10 tháng 03 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 12 năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông (gọi là Thông tư 27/2023);

Căn cứ Công văn số 2156/SGDĐT-TrH ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng (gọi là Quyết định số 545/QĐ-UBND);

Căn cứ Công văn số 690/SGDĐT - GDTrH ngày 8/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn sách giáo khoa trong các cơ sở giáo dục năm học 2024 - 2025;

Trường THPT Vĩnh Bảo xây dựng kế hoạch tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 12 năm học 2024- 2025 như sau:

 **1. Mục đích**

Thống nhất lựa chọn được các đầu sách giáo khoa lớp 12 năm học 2024-2025 thể hiện đúng và đầy đủ mục tiêu nội dung của chương trình môn học hoặc hoạt động giáo dục; bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của thành phố và phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại cơ sở giáo dục trung học trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 12 thuộc danh mục sách giáo khoa đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

**2. Yêu cầu**

Thực hiện đúng quy trình lựa chọn sách giáo khoa theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 690/SGDĐT - GDTrH ngày 8/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn sách giáo khoa trong các cơ sở giáo dục năm học 2024 - 2025 đảm bảo công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

Mỗi môn học, hoạt động giáo dục lựa chọn 01 hoặc một số sách giáo khoa phù hợp đáp ứng theo các tiêu chí quy định tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng

**3. Nội dung thực hiện**

**3.1. Nghiên cứu các văn bản và sách giáo khoa**

Lãnh đạo nhà trường tổ chức cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, đại diện Ban đại diện Cha mẹ học sinh nghiên cứu các nội dung sau:

- Chương trình các môn học đã được ban hành tại Thông tư số 32/2018/TT-BGD ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, triển khai thực hiện kế hoạch nghiên cứu chương trình GDPT 2018 trong các buổi sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề;

- Thông tư số Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

- Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Công văn số 690/SGDĐT - GDTrH ngày 8/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn sách giáo khoa trong các cơ sở giáo dục năm học 2024 – 2025.

- Từ các nội dung được triển khai trong Hội thảo giới thiệu sách giáo khoa lớp 12 các tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu các bản sách giáo khoa lớp 12 (bản sách giấy hoặc các bản sách điện tử do các nhà xuất bản công bố) được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt SGK các môn học, hoạt động giáo dục lớp 12 (theo Quyết định số 88/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 01 năm 2024; Quyết định số 704/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt và phê duyệt bổ sung sách giáo khoa lớp 12).

- Sau khi nghiên cứu, mỗi giáo viên có ý kiến bằng văn bản nhận xét mỗi đầu sách giáo khoa theo từng môn học về quan điểm, mục tiêu xây dựng chương trình, yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục, phương pháp dạy học bám sát các tiêu chí lựa chọn SGK.

**3.2. Quy trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa**

**1. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức đề xuất lựa chọn SGK theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD & ĐT, UBND thành phố và Sở GD & ĐT Hải Phòng.**

Thành lập Hội đồng lựa chọn SGK. Phân công nhiệm vụ cho các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên trong việc đề xuất lựa chọn SGK (theo điều 4,5,6 Thông tư 27/TT- BGDĐT ngày 28/12/2023).

**2. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa tại tổ chuyên môn**

a) Căn cứ vào kế hoạch của Hội đồng và tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa, tổ trưởng tổ chuyên môn, nhóm trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức lựa chọn sách giáo khoa cho từng môn học được cơ cấu trong tổ, nhóm chuyên môn, báo cáo người đứng đầu trước khi thực hiện;

b) Tổ chức cho toàn bộ giáo viên môn học của nhóm chuyên môn (bao gồm giáo viên biên chế, hợp đồng, biệt phái, thỉnh giảng, dạy liên trường) tham gia lựa chọn sách giáo khoa của môn học đó;

c) Chậm nhất 20 ngày trước phiên họp đầu tiên của tổ, nhóm chuyên môn chuyên môn, tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn tổ chức cho giáo viên môn học nghiên cứu các sách giáo khoa của môn học, viết phiếu nhận xét, đánh giá các sách giáo khoa môn học theo các tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa;

d) Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn tổ chức họp với các giáo viên môn học để thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn 01 (một) sách giáo khoa cho môn học đó. Trường hợp môn học chỉ có 01 sách giáo khoa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định phê duyệt thì tổ chuyên môn lựa chọn sách giáo khoa trong quyết định, không cần bỏ phiếu.

Sách giáo khoa được lựa chọn bảo đảm có từ 1/2 (một phần hai) số giáo viên môn học trở lên bỏ phiếu lựa chọn. Trường hợp không có sách giáo khoa nào đạt từ 1/2 (một phần hai) số giáo viên môn học trở lên bỏ phiếu lựa chọn thì tổ chuyên môn phải thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn lại; sách giáo khoa được lựa chọn là sách giáo khoa có số giáo viên môn học bỏ phiếu lựa chọn cao nhất trong lần bỏ phiếu thứ hai. Trong cả 02 (hai) lần bỏ phiếu, nếu có từ 02 (hai) sách giáo khoa có số giáo viên môn học bỏ phiếu lựa chọn cao nhất bằng nhau thì tổ trưởng tổ chuyên môn quyết định lựa chọn một trong số sách giáo khoa có số giáo viên môn học bỏ phiếu lựa chọn cao nhất.

Các cuộc họp của tổ, nhóm chuyên môn được lập thành biên bản, ghi đầy đủ ý kiến nhận xét, đánh giá sách giáo khoa của các giáo viên môn học tham gia lựa chọn, biên bản có chữ kí của tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn và người được phân công lập biên bản;

đ) Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn tổng hợp kết quả, lập danh mục sách giáo khoa do tổ chuyên môn lựa chọn có chữ ký của tổ trưởng tổ chuyên môn và người được phân công lập danh mục sách giáo khoa.

**3. Sau khi các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện xong các quy trình lựa chọn sách giáo khoa của môn học, Hội đồng chọn sách giáo khoa của trường THPT Vĩnh Bảo sẽ tổ chức họp**

Thảo luận, đánh giá việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa của các tổ chuyên môn; thẩm định biên bản họp của tổ chuyên môn; các phiếu nhận xét, đánh giá sách giáo khoa của giáo viên theo quy định; tổng hợp kết quả lựa chọn sách giáo khoa của các tổ, nhóm chuyên môn thành biên bản (gồm các nội dung: nhận xét, đánh giá về việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa của các tổ, nhóm chuyên môn; danh mục sách giáo khoa được lựa chọn của các tổ, nhóm chuyên môn), biên bản có chữ ký của Chủ tịch và Thư kí Hội đồng.

**4. Hội đồng đề xuất với người đứng đầu danh mục sách giáo khoa đã được các tổ chuyên môn lựa chọn đúng theo quy định tại Thông tư Thông tư 27/TT- BGDĐT ngày 28/12/2023**

**4. Lưu hồ sơ về công tác lựa chọn sách**

**4.1. Đối với Nhà trường**

 - Các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND TP Hải Phòng Sở GDĐT

 - Kế hoạch tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa;

 - Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa

 - Thông báo về việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa

 - Minh chứng nhận sách hoặc đường link

 - Biên bản họp của Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa Nhà trường

 - Danh mục đề xuất lựa chọn sách giáo khoa của nhà trường (đầy đủ chữ kí theo quy định)

- Thông báo đến PH, HS về Danh mục phê duyệt SGK của Bộ GD & ĐT, UBND TP; Danh mục SGK sử dụng trong Nhà trường năm học 2024 - 2025.

- Bản tổng hợp ý kiến của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về việc điều chỉnh lựa chọn sách giáo khoa năm học (nếu có).

**4.2. Đối với tổ/nhóm chuyên môn**

- Các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND TP Hải Phòng, Sở GDĐT, Nhà trường

- Kế hoạch tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa;

- Minh chứng việc nhận sách hoặc đường link(Đủ các giáo viên theo đúng chuyên môn, đủ thời gian, thành viên nghiên cứu theo quy định)

- Phiếu nhận xét của từng giáo viên riêng cho từng bản sách

Bản nhận xét theo các tiêu chí của Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng, những ưu điểm, hạn chế, tính phù hợp của các quyển sách, có chữ kí của giáo viên vào từng bản nhận xét, ngày đánh giá.

- Biên bản cuộc họp của từng nhóm chuyên môn

Biên bản ghi rõ các ý kiến của từng giáo viên thảo luận và đánh giá từng bản sách giáo khoa của môn học thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn SGK của Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng

- Phiếu lựa chọn SGK theo từng bộ môn

Có đầy đủ các đầu sách theo quyết định phê duyệt của BỘ GD & ĐT; có dấu treo của nhà trường; có đủ cột lựa chọn và không lựa chọn; có ngày, tháng, năm bỏ phiếu, được niêm phong sau khi bỏ phiếu)

- Biên bản kiểu phiếu của từng tổ/nhóm chuyên môn

Có đủ chữ kí của ban kiểm phiếu, biên bản ghi đủ số lượng bản sách theo quyết định của Bộ GD.

**-** Danh mục SGK do tổ/nhóm chuyên môn lựa chọn (có chữ kí của tổ trưởng chuyên môn và các giáo viên tham gia dự họp)

 - Nhóm trưởng tổng hợp ý kiến của các thành viên trong nhóm, GVBM tổng hợp ý kiến của học sinh lớp dạy, GVCN tổng hợp ý kiến CMHS về việc điều chỉnh lựa chọn SGK lớp 10,11. Nếu có điều chỉnh thì thực hiện quy trình như quy trình lựa chọn mới, báo cáo Nhà trường về việc điều chỉnh SGK lớp 10,11 cùng thời điểm báo cáo kết quả lựa chọn SGK lớp 12.

**6. Phân công các nhóm lựa chọn SGK các môn, hoạt động giáo dục**

**6.1 Môn Toán ( 11 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Lã Viết Vinh | Tổ trưởng | Nhóm trưởng |
| 2 | Cao Thị Thuý Hằng | Tổ phó | Thành viên |
| 3 | Vũ Thị Ngọc Lánh | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Hoàng Thị Yến | Giáo viên | Thành viên |
| 5 | Bùi Minh Đức | Giáo viên | Thành viên |
| 6 | Ngô Thị Nga | Giáo viên | Thành viên |
| 7 | Bùi Thị Nga | Giáo viên | Thành viên |
| 8 | Đỗ Thị Hà | Giáo viên | Thành viên |
| 9 | Phạm Thị Bích Ngọc | Giáo viên | Thành viên |
| 10 | Đỗ Thị Huệ | Giáo viên | Thành viên |
| 11 | Đào Duy Hưng | Giáo viên | Thành viên |

**6.2. Môn Lý ( 05 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Nguyễn Đức Long | Tổ trưởng | Nhóm trưởng |
| 2 | Trần Thị Thu Phương | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Lương Thị Đào | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Đoàn Thị Việt Ánh | Giáo viên | Thành viên |
| 5 | Nguyễn. T. Kiều Oanh | Giáo viên | Thành viên |

**6.3. Môn Hóa (07 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Nguyễn Thị Vân | Tổ phó | Nhóm trưởng |
| 2 | Phạm Thị Thu Trang | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Phạm Thị Dung | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Nguyễn Thị Hiên | Giáo viên | Thành viên |
| 5 | Phạm Văn Thư | Giáo viên | Thành viên |
| 6 | Bùi Thị Hồng | Giáo viên | Thành viên |
| 7 | Bùi Duy Thành | Giáo viên | Thành viên |

**6.4. Môn Sinh ( 05 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Nguyễn Thị Lan Oanh | Tổ trưởng  | Nhóm trưởng |
| 2 | Phạm Đức Thanh | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Nguyễn Thị Thu | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Đoàn Thị Thúy | Giáo viên | Thành viên |
| 5 | Vũ Thị Vân | Giáo viên | Thành viên |

**6.5. Môn Công nghệ ( 01 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Nghiêm Thị Thu Hà | Giáo viên | Nhóm trưởng |

**6.6. Môn Tin học ( 04 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Trần Thị Hằng Nga | Tổ phó | Nhóm trưởng |
| 2 | Phạm Thị Linh | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Trần Thị Hằng | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Vũ Thị Lê | Giáo viên | Thành viên |

**6.7. Môn Văn ( 07 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Lương Thị Huyền | Tổ phó | Nhóm trưởng |
| 2 | Phạm Thị Thanh Mịn | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Nguyễn Thị Lịch | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Hoàng T. Thanh Thuỷ | Giáo viên | Thành viên |
| 5 | Đào Thị Ngọc Mai | Giáo viên | Thành viên |
| 6 | Nguyễn Thanh Tú | Giáo viên | Thành viên |
| 7 | Nguyễn Thị Nhung | Giáo viên | Thành viên |

**6.8. Môn Sử ( 04 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Nguyễn Thị Huệ | Tổ phó | Nhóm trưởng |
| 2 | Lê Thị Thu Trang | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Nguyễn T.Thuỳ Dương | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Đỗ Thị Thu | Giáo viên | Thành viên |

**6.9. Môn Địa ( 06 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Đỗ Thị Kim Anh | Tổ trưởng | Nhóm trưởng |
| 2 | Nguyễn Thị Ký | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Bùi Thị Thủy | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Nguyễn Thị Kim Thúy | Giáo viên | Thành viên |
| 5 | Vũ Thị Sứ | Giáo viên | Thành viên |
| 6 | Phạm Thị Hằng | Giáo viên | Thành viên |

**6.10. Môn GD Kinh tế- Pháp luật ( 03 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Đoàn Thị Thơ | Tổ phó | Nhóm trưởng |
| 2 | Nguyễn Thị Huyền | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Phạm Công Sơn | Giáo viên | Thành viên |

**6.11. Môn Giáo dục thể chất ( 04 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Vũ Thăng Long | Tổ trưởng | Nhóm trưởng |
| 2 | Nguyễn Mạnh Cường | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Bùi Thị Hồng | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Vũ Đức Quỳnh | Giáo viên | Thành viên |

**6.12. Môn GD Quốc phòng và an ninh ( 02 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Vũ Ánh Dương | Tổ phó | Nhóm trưởng |
| 2 | Vũ Tiến Thành | Giáo viên | Thành viên |

**6.13. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (13 giáo viên)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
| 1 | Nguyễn Thị Ký | Nhóm trưởng | Nhóm trưởng |
| 2 | Bùi Thị Thủy | Giáo viên | Thành viên |
| 3 | Đỗ Thị Hà | Giáo viên | Thành viên |
| 4 | Trần Thị Hằng Nga | Giáo viên | Thành viên |
| 5 | Phạm Công Sơn | Giáo viên | Thành viên |
| 6 | Phạm Thị Hằng | Giáo viên | Thành viên |
| 7 | Phạm Thị Linh | Giáo viên | Thành viên |
| 8 | Đào Duy Hưng | Giáo viên | Thành viên |
| 9 | Nguyễn Thị Kiều Oanh | Giáo viên | Thành viên |
| 10 | Phạm Thị Dung | Giáo viên | Thành viên |
| 11 | Vũ Thị Vân | Giáo viên | Thành viên |
| 12 | Trần Thị Hằng | Giáo viên | Thành viên |
| 13 | Nghiêm Thị Thu Hà | Giáo viên | Thành viên |

**7. Kế hoạch thực hiện**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Người thực hiện** | **Kết quả** |
| 10/3/2024 | - Lập kế hoạch lựa chọn SGK- Thành lập Hội đồng lựa chọn SGK- Các nhóm CM xây dựng kế hoạch, phổ biến các văn bản liên quan | HT, PHTNhóm CM | - Kế hoạch- Quyết định- KH của nhóm CM |
|  Từ 11/3/2024-20/3/2024 | Nghiên cứu bản mẫu SGK các môn học được Bộ GD & ĐT phê duyệt (bản giấy hoặc bản điện tử) | Giáo viên | Phiếu nhận xét, đánh giá SGK |
|  Từ 21/3/2024- 27/2/2024 | - Các tổ, nhóm CM họp để thảo luận, đánh giá, bỏ phiếu lựa chọn SGK- Lập danh mục SGK do tổ, nhóm lựa chọn có chữ kí của tổ, nhóm trưởng và giáo viên tham dự. | Tổ, nhóm chuyên môn | Các biên bản họp, Biên bản kiểm phiếu, Phiếu được niêm phong |
|  28/3/2924 | Họp Hội đồng lựa chọn SGK | Hội đồng lựa chọn SGK | Biên bản họp,phiếu, danh mục đề xuất |
| Từ 28/3-30/3/2024 | Hoàn thiện hồ sơ và gửi Sở GD & ĐT theo quy định | Hội đồng lựa chọn SGK, GH phụ trách | Hồ sơ theo quy định của Sở |

**8. Tổ chức thực hiện**

**8.1. Ban Giám hiệu**

- Lập kế hoạch, thành lập Hội đồng lựa chọn SGK của trường và triển khai cho các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các tổ, nhóm chuyên môn

- Chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.

- Tổng hợp ý kiến của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 10,11.

8**.2. Tổ, nhóm chuyên môn**

- Thực hiện chỉ đạo của BGH.

- Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu SGk, viết phiếu nhận xét SGK

- Tổ chức họp tổ, nhóm để thảo luận và đề xuất danh mục lựa chọn SGK

- Tổng hợp ý kiến của giáo viên về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 10,11

- Hoàn thiện các hồ sơ của tổ, nhóm và nộp về Giám hiệu phụ trách theo quy định.

**8.3. Giáo viên bộ môn**

- Nghiên cứu bản mẫu SGK.

- Viết phiếu đánh giá SGK

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp

**8.4. Giáo viên chủ nhiệm**

- Tổng hợp ý kiến của học sinh, cha mẹ học sinh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 10,11.

**8.5. Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường**

- Nghiên cứu kế hoạch của nhà trường

- Cử 01 thành viên tham dự cuộc họp cấp trường lựa chọn SGK theo quy định

Trên đây là Kế hoạch tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 12 năm học 2024- 2025 của trường THPT Vĩnh Bảo. Đề nghị toàn thể CBGVNV trong nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ban Giám hiệu để hỗ trợ, phối hợp giải quyết. Nhà trường sẽ tiếp tục ban hành các văn bản điều chỉnh, bổ sung nếu có chỉ đạo từ Sở GD & ĐT Hải Phòng/.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** *- BGH;**- TTCM, NTCM;**- Giáo viên;**- BĐ DCMHS* *- Lưu VT.* |  | **KT HIỆU TRƯỞNG****PHÓ HIỆU TRƯỞNG****Trần Thị Trang Nhung** |

**Phụ lục** **1: Dành cho Tổ/nhóm chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT VĨNH BẢO **TỔ:.........................................**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN SGK LỚP 12**

**NĂM HỌC 2024- 2025**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên sách** | **Tên bộ sách** | **Chủ biên** | **Nhà xuất bản** |
| 1 | Ngữ văn 12 |  |  |  |
| ... | ... |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

 **CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN TỔ TRƯỞNG/NT CHUYÊN MÔN**

1. ......................................
2. ......................................

**Phụ lục 2: Phiếu lựa chọn SGK**

- Có đầy đủ các đầu sách theo các quyết định phê duyệt của Bộ GD & ĐT

- Có dấu treo của nhà trường

- Có đủ cột lựa chọn và không lựa chọn

- Có ngày, tháng, năm

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT VĨNH BẢO **TỔ:.........................................**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**PHIẾU LỰA CHỌN**

**SÁCH GIÁO KHOA LỚP 12 NĂM HỌC 2024- 2025**

 **MÔN:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên sách** | **Bộ sách** | **Chủ biên** | **Nhà xuất bản** | **Ý kiến** |
| **Lựa chọn** | **Không lựa chọn** |
| 1 | Ngữ văn 12 | Kết nối tri thức với cuộc sống | ..... | ...... |  |  |
| 2 | Ngữ văn 12 | Cánh diều | ...... | ...... |  |  |
| 3 | Ngữ văn 12 | Chân trời sáng tạo | ...... | ....... |  |  |
| ... | ..... |  |  |  |  |  |

**Phụ lục 3: Biên bản lựa chọn SGK lớp 12 năm học 2024- 2025**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT VĨNH BẢO **TỔ:.........................................**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

**LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA LỚP 12 NĂM HỌC 2024- 2025**

 **MÔN:**

1. Thời gian:

2. Địa điểm:

3. Thành viên Ban kiểm phiếu

4. Kết quả kiểm phiếu

- Số người được triệu tập

- Số người có mặt

- Số phiếu phát ra

- Số phiếu thu về

- Số phiếu hợp lệ

- Số phiếu không hợp lệ

- Kết quả kiểm phiếu theo danh mục sách:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên sách** | **Bộ sách** | **Chủ biên** | **Nhà xuất bản** | **Kết quả** |
| **Số phiếu/số thành viên** | **Tỉ lệ%** |
| 1 | Ngữ văn 12 | Kết nối tri thức với cuộc sống | ..... | ...... |  |  |
| 2 | Ngữ văn 12 | Cánh diều | ...... | ...... |  |  |
| 3 | Ngữ văn 12 | Chân trời sáng tạo | ...... | ....... |  |  |
| ... | ..... |  |  |  |  |  |

* Thời gian kết thúc:...

 Vĩnh Bảo, ngày...tháng.....năm 2024

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU TRƯỞNG BAN

1.....